

**Phụ lục số II**  
**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

(Ban hành kèm theo thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CMC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số 01 / BCTN-HĐQT-2019

Việt Trì, ngày 20 tháng 03 năm 2019

|   |               |
|---|---------------|
| SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN<br>TP. HỒ CHÍ MINH |               |
| <b>ĐẾN</b>                                  | Số: 10763     |
|   | Ngày: 22/3/19 |
| Chuyển: NT                                  |               |
| Lưu hồ sơ số:                               |               |

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Tên Công ty phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN CMC**

Tên giao dịch: **Công ty cổ phần CMC**

Trụ sở chính: Lô B10.B11.Khu công nghiệp Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 02103.991.706

- Fax: 02103.991.800

Sàn giao dịch: **HOSE**

Tên chứng khoán: Công ty Cổ phần CMC

Mã chứng khoán: **CVT**

Loại chứng khoán: (1) Chứng khoán chuyển nhượng tự do  
Vốn Điều lệ **366.908.870.000, VNĐ**

**I/ LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

Công ty Cổ phần CMC là một doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, hạch toán độc lập,

Tên giao dịch Quốc tế: **CMC joint stock company**

Tổng Giám đốc Công ty: **Ông Nguyễn Quang Huy**

Kế toán trưởng Công ty: **Ông Dương Quốc Chính**

Mã số thuế: 26 00 106523

Tài khoản: 42 11 000 000 00 71 Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Phú Thọ.

Cổ phiếu của Công ty với mã là CVT được Giao dịch ngày đầu 5/11/2009 tại sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội và chuyển sàn giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh ngày 05/10/2017. Số lượng giao dịch **28.223.903 CP**,

## *1/ Quá trình hình thành và phát triển.*

Tiền thân của Công ty là nhà máy bê tông Việt Trì, được thành lập năm 1958 theo quyết định của Hội đồng Bộ trưởng. Nhà máy được nước Cộng hoà Bungary tài trợ và sản phẩm chính của nhà máy trong thời gian này là các cấu kiện bê tông tấm lớp phục vụ cho thi công các loại nhà lắp ghép dân dụng và công nghiệp ở miền Bắc Việt Nam. Ban đầu trong quá trình thi công xây dựng, nhà máy trực thuộc sự quản lý, chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải, song chỉ sau một thời gian xây dựng cơ sở hạ tầng và tiếp nhận một số máy móc từ Bungary, quá trình thực hiện dự án nhà máy bê tông Việt Trì bị gián đoạn bởi chiến tranh.

Năm 1965, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định chuyển nhà máy Bê tông Việt Trì trực thuộc Công ty kiến trúc Việt Trì (thuộc Bộ Xây dựng) và mang tên Xí nghiệp Bê tông Việt Trì với số vốn đầu tư ban đầu là 3.160.285 VNĐ trong đó vốn cố định là 1.120.082 VNĐ. Xí nghiệp chuyên về sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn loại nhỏ như cột điện bê tông ly tâm, ống cống

Năm 1983, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng phê duyệt xây dựng Nhà máy Apatit Lao Cai trực thuộc Bộ Xây dựng và đổi tên Công ty kiến trúc Việt Trì thành Tổng công ty xây dựng Vĩnh Phú - Hoàng Liên Sơn. Trụ sở của Tổng công ty đặt tại Thị trấn Tầng lũng - Huyện Bảo thắng - Tỉnh Hoàng Liên Sơn.

Năm 1991, Tổng công ty chuyển trụ sở về thành phố Việt Trì và đổi tên thành Tổng công ty xây dựng Sông Hồng.

Theo Nghị định số 338/HĐBT ngày 20/11/1991 và Nghị định số 156/HĐBT ngày 7/5/1992 ra quy chế và tổ chức lại thành lập và giải thể các doanh nghiệp Nhà nước. Xí nghiệp Bê tông Việt Trì đã được thành lập lại theo Quyết định số 126A/Bộ Xây dựng với nội dung đổi tên Xí nghiệp Bê tông Việt Trì thành Công ty Công nghiệp bê tông và Vật liệu xây dựng. Thực hiện chủ trương sắp xếp đổi mới các Doanh nghiệp của Nhà nước Công ty Công nghiệp bê tông và Vật liệu xây dựng được tiến hành cổ phần hoá từ cuối năm 2005 và chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần và đổi tên thành Công ty Cổ phần CMC theo quyết định số 489/QĐ-BXD ngày 23/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Với vốn điều lệ 40 tỷ đồng Nhà nước nắm giữ 70% Cùng với sự chuyển mình của toàn bộ nền kinh tế quốc dân, Công ty Cổ phần CMC cũng lớn mạnh không ngừng. Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển đến nay Công ty đã thực sự khẳng định được mình. Công ty là nơi cung cấp một khối lượng lớn gạch Ceramic, Granit, Thấm muối tan và Vi



tin cho hầu hết các tỉnh phía Bắc, miền Trung và miền Nam. Được bạn hàng tin cậy, tín nhiệm. Để đạt được điều này, ngay từ những năm đầu thập kỷ 90, sau khi nền kinh tế nước ta chuyển sang cơ chế thị trường, Công ty đã mạnh dạn, nghiên cứu hoạch định đầu tư đúng hướng cho nhu cầu thị trường:

- Đầu tư 2 dây chuyền sản xuất gạch Ceramic công nghệ Italia với tổng công suất 2.000.000 m<sup>2</sup>/năm.

- Đầu tư xây dựng mở rộng dây chuyền 3 sản xuất gạch Ceramic công nghệ Italia có công suất 3.000.000 m<sup>2</sup>/năm.

Năm 1998 Công ty đã nhận được cờ của Bộ Xây dựng và đạt 3 Huy chương vàng qua 2 hội chợ triển lãm quốc tế hàng công nghiệp Việt Nam tại Cần Thơ và Hà Nội. Với mục tiêu xây dựng Công ty ngày càng lớn mạnh, sản xuất với quy mô lớn, sản phẩm chất lượng cao đã đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2000 vào năm 2003. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2008 tháng 10 năm 2010 và đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2015 vào năm 2017 Công ty đã và đang từng bước đổi mới bộ máy quản lý theo các mắt xích thích hợp từ Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đến các phòng ban, áp dụng hệ thống mạng Computer vào hoạt động quản lý, và tổ chức công tác tài chính nhằm mục tiêu hiệu quả và chất lượng.

Công ty Cổ phần CMC là một doanh nghiệp Cổ phần hoạt động kinh tế độc lập, có tư cách pháp nhân. Công ty chuyên sản xuất vật liệu xây dựng với nguyên liệu chủ yếu là: đất sét, Fenspat (FBN), mem mầu và phụ gia .... Nguồn cung cấp nguyên vật liệu cho Công ty chủ yếu là nguồn nhập ngoại và hầu hết đều từ các tỉnh thành trong cả nước, đều là những nguồn hàng ổn định, có chất lượng và uy tín trên thị trường.

Công ty sản xuất mặt hàng chính là: gạch Ceramec, Granit Thấm muối tan và Vi tinh theo công nghệ Italia và Tây Ban Nha. Sản phẩm của Công ty có chất lượng cao uy tín và có khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Quy trình sản xuất sản phẩm gạch Ceramic, Granit Thấm muối tan và Vi tinh của Công ty được thực hiện theo quy trình tự động, dây chuyền sản xuất liên tục từ khâu đưa vật liệu vào đến khi ra thành phẩm hoàn thành nhập kho.

Tháng 9 năm 2010 Công ty triển khai theo nghị quyết của ĐHĐCĐTN năm 2010 về việc đầu tư xây dựng Nhà máy gạch CMC số 2( Giai đoạn 1) tại khu công nghiệp Thụy vân Thành phố Việt Trì với công suất là 5 triệu m<sup>2</sup>/năm . Đến nay đã hoàn thành và đi vào hoạt động tháng 8 năm 2012.

Tháng 1 năm 2015 Công ty triển khai theo nghị quyết của ĐHĐCĐTN năm 2014 về việc đầu tư xây dựng Nhà máy gạch CMC số 2 ( Giai đoạn 2) tại khu công nghiệp Thụy Vân Thành phố Việt Trì với công suất giai đoạn 2 là 4 triệu m<sup>2</sup>/năm . Nâng công suất lên 9 triệu m<sup>2</sup>/năm Đến nay đã hoàn thành và đi vào hoạt động tháng 10 năm 2015.

Tháng 12 năm 2016 Công ty triển khai theo nghị quyết của ĐHĐCĐTN năm 2016 về việc đầu tư xây dựng Nhà máy gạch CMC số 2( giai đoạn 3) tại khu công nghiệp Thụy Vân Thành phố Việt Trì với sản phẩm **Gạch Granit thấm muối tan và Vi tinh** có công suất là 3 triệu m<sup>2</sup>/năm . Đến nay đã đi vào sản xuất, nâng tổng công suất toàn Công ty lên 17 triệu m<sup>2</sup>/năm

**Ngành nghề kinh doanh của đơn vị:**

**Đăng ký lần đầu, ngày 20 tháng 4 năm 2006**

**Đăng ký thay đổi lần 10, ngày 27 tháng 06 năm 2018**

| STT | Tên ngành  | Mã ngành |
|-----|--|----------|
| 1   | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét  | 2392     |
| 2   | Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác  | 2393     |
| 3   | Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao   | 2395     |
| 4   | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng  | 4663     |
| 5   | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí  | 4322     |
| 6   | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác   | 4329     |
| 7   | Hoàn thiện công trình xây dựng   | 4330     |
| 8   | Bốc xếp hàng hóa<br>Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ  | 5224     |
| 9   | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Bán buôn sắt thép   | 4662     |
| 10  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị, vật liệu điện; máy móc, thiết bị phụ tùng máy công nghiệp, xây dựng; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác | 4659     |
| 11  | Bán buôn tổng hợp  | 4690     |

**Những thuận lợi và khó khăn năm 2018:**

**\* Khó khăn:**



- **Quốc tế:** Tình hình kinh tế thế giới và khu vực chưa thật bứt phá còn lùng nhùng, có nhiều diễn biến phức tạp và có tác động sâu sắc đến nền kinh tế nước ta.

- **Trong nước:** Không có sự bình ổn về giá cả hàng hoá, hàng loạt những thay đổi chính sách tài khoá của Nhà nước đã tạo ra không ít những khó khăn thách thức. Sự phát triển thêm của các nhà sản xuất thương hiệu mới, sản phẩm cao cấp và nâng công xuất cộng với việc thả nổi các mặt hàng vật liệu xây dựng nhập lậu từ nước ngoài vào Việt Nam. Dẫn đến tình trạng cạnh tranh gay gắt.

- **Đối với Doanh nghiệp:** Trong năm 2018 Công ty Cổ phần CMC cũng phải chịu tác động không nhỏ bởi các khó khăn đó. Bên cạnh những tác động bởi những nguyên nhân khác quan như: tỷ giá không ổn định và giá nguyên nhiên vật liệu vào tăng. Trong năm Công ty có đầu tư đổi mới một số công nghệ, thiết bị và đưa ra 100% sản phẩm mài cạnh với chất lượng tương đối ổn định, mẫu mã đa dạng và phong phú.

\* **Thuận lợi:** Công ty cổ phần CMC là đơn vị đi đầu trong sản xuất gạch CERAMIC trong cả nước nói chung và ngành sản xuất gạch nói riêng, đặc biệt sản phẩm gạch Granit thấm muối tan chỉ có ở CMC, với bề dày kinh nghiệm trong công tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, hệ thống đại lý gần như rộng khắp các tỉnh thành trong nước. Thương hiệu có uy tín với người tiêu dùng, được khách hàng chấp nhận. Công tác tổ chức quản lý sản xuất, công tác tài chính đi vào nề nếp, phát huy hiệu quả tạo đà phát triển chung của Công ty.

## II/ BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

-Trên cơ sở Nghị Quyết của Đại hội đồng thường niên năm 2018 HĐQT Công ty cổ phần CMC đã triển khai các biện pháp trong quản lý và điều hành Công ty.

-Định kỳ họp HĐQT để đưa ra các Nghị Quyết về các giải pháp điều hành hoạt động SXKD của Công ty và đánh giá các kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời.

-Kiểm tra giám sát việc điều hành SXKD của Tổng Giám đốc, bám sát mục tiêu kinh tế của Nghị Quyết ĐHĐCĐTN và các Nghị quyết của HĐQT về các lĩnh vực: Đầu tư; sản xuất kinh doanh.

-Cùng ban Tổng Giám đốc, điều hành hoạt động SXKD theo đúng mục tiêu Nghị Quyết đã đề ra, sửa đổi bổ xung hoàn thiện từng bước các Quy chế, quy định của Công ty đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD, đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

-Kịp thời đưa ra những quyết định phục vụ cho SXKD, kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ SXKD trong năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



-Định hướng luân chuyển sắp xếp cán bộ quản lý ở các bộ phận trong diện HĐQT quản lý khi có đề xuất của Tổng Giám đốc Công ty.

-Triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy gạch CMC số 2 giai đoạn 3 và đã đưa vào sử dụng.

-Không ngừng nâng cao, cải thiện điều kiện làm việc, các chế độ chính sách cũng như thu nhập cho người lao động trong Công ty.

-HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

**\* Về nhân sự có thay đổi như sau:**

+ Ông Nguyễn Phi Sơn: Thành viên HĐQT độc lập xin từ nhiệm( từ 15/4/2018)

+ Ông Nguyễn Thành Chung: Thành viên HĐQT, được bầu bổ sung( từ 15/4/2018)

**\*Nhiệm vụ kế hoạch năm 2018:**

Thực hiện nhiệm vụ phù hợp với nội dung Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo HĐQT thực sự là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty. Tiếp tục sửa đổi bổ xung các quy chế quy định của Công ty để tăng cường và nâng cao hiệu lực quản lý của HĐQT, đặc biệt là trong vấn đề quản lý kinh tế và Quản trị Công ty đối với Công ty Đại chúng.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và giám sát hoạt động SXKD của Công ty, kịp thời đưa ra các giải pháp, các Nghị quyết, quyết định để đảm bảo hiệu quả cao nhất trong SXKD. Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng, chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty theo phương châm “phát triển nhanh, mạnh, bền vững”.

Nâng cao năng lực quản lý điều hành Công ty, Chi nhánh và các Phòng ban

### **III/ BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban kiểm soát 6 tháng họp 1 lần nhằm đánh giá tổng kết công tác giám sát hoạt động của Ban tổng giám đốc trên cơ sở các Nghị quyết của HĐQT và xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý Công ty

Kiểm tra báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm. Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán cho đơn vị, thảo luận những vấn đề khó khăn và tồn tại trên cơ sở kết quả của kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ.

**- Về nhân sự có thay đổi như sau:**

+ Bà Nguyễn Thị Phương Nga: Trưởng ban KS xin từ nhiệm( từ 15/4/2018)

+ Ông Lê Văn Chiến: Thành viên BKS xin từ nhiệm( từ 15/4/2018)

+ Ông Bùi Nhân Chương: Thành viên BKS được bầu bổ sung ( từ 15/4/2018)

+ Ông Nguyễn Minh Tuấn: Thành viên BKS được bầu bổ sung ( từ 15/4/2018)

#### IV/ BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

##### 1. Sản lượng sản xuất năm 2018( đơn vị tính m<sup>2</sup>)

| CMC 1     |         |                |               | CMC 2      |                |               | Tổng cộng<br>2 Nhà<br>máy |
|-----------|---------|----------------|---------------|------------|----------------|---------------|---------------------------|
| Gạch      | Ngói    | %<br>Loại<br>1 | Cộng<br>NMG 1 | Gạch       | %<br>Loại<br>1 | Cộng<br>NMG 2 |                           |
| 5.208.195 | 538.219 | 93,4           | 5.746.414     | 11.864.514 | 83,8           | 11.864.514    | 17.610.928                |

##### 2. Sản lượng xuất bán( đơn vị tính m<sup>2</sup>)

| CMC1      |         |              | CMC2       |              | Tổng Cộng toàn<br>Công ty |
|-----------|---------|--------------|------------|--------------|---------------------------|
| Gạch      | Ngói    | Tổng<br>CMC1 | Gạch       | Tổng<br>CMC2 | Gạch+Ngói                 |
| 5.679.366 | 546.632 | 6.225.998    | 11.041.973 | 11.041.973   | 17.267.971                |

Trong đó :

|                     |   |                           |
|---------------------|---|---------------------------|
| xuất bán Miền nam   | = | 1.776.202 m <sup>2</sup>  |
| xuất bán Miền Trung | = | 2.261.462 m <sup>2</sup>  |
| xuất bán Miền Bắc   | = | 13.230.307 m <sup>2</sup> |

Tồn kho tại CMC 1 ( đến ngày 31/12/2018)

Gạch ốp lát: 441.308 m<sup>2</sup>

Ngói: 21.763 m<sup>2</sup>

Tồn kho tại CMC 2 ( đến ngày 31/12/2018)=1.915.718 m<sup>2</sup>

Tổng gạch: 2.357.026 m<sup>2</sup>

Tổng Ngói: 21.763 m<sup>2</sup>

Tổng cộng:2.378.789 m<sup>2</sup>

##### 3. Sản lượng vỏ bao sản xuất : 14.891.126 vỏ



**4. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
*năm tài chính 2018 (Số liệu đã kiểm toán)*

*Đơn vị tính: VND*

|     | <b>CHỈ TIÊU</b>                                 | <b>Mã số</b> | <b>TM</b> | <b>Năm nay</b>    | <b>Năm trước</b>  |
|-----|---|--------------|-----------|-------------------|-------------------|
| 1.  | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ          | 1            | VI.1      | 1.553.029.407.368 | 1.257.213.344.049 |
| 2.  | Các khoản giảm trừ doanh thu                    | 2            | VI.1      | 102.129.020.506   | 76.123.809.434    |
| 3.  | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10           |           | 1.450.900.386.862 | 1.181.089.534.615 |
| 4.  | Giá vốn hàng bán                                | 11           | VI.2      | 1.164.516.263.111 | 899.579.579.341   |
| 5.  | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ   | 20           |           | 286.384.123.751   | 281.509.955.274   |
| 6.  | Doanh thu hoạt động tài chính                   | 21           | VI.3      | 900.280.080       | 3.811.650.985     |
| 7.  | Chi phí tài chính                               | 22           | VI.4      | 37.507.939.932    | 27.539.830.222    |
|     | Trong đó: chi phí lãi vay                       | 23           |           | 34.797.390.518    | 27.382.705.345    |
| 8.  | Chi phí bán hàng                                | 25           | VI.5      | 11.137.446.496    | 7.805.619.251     |
| 9.  | Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 26           | VI.6      | 39.112.183.055    | 41.119.562.122    |
| 10. | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh         | 30           |           | 199.526.834.348   | 208.856.594.664   |
| 11. | Thu nhập khác                                   | 31           | VI.7      | 5.954.779.347     | 8.740.342.364     |
| 12. | Chi phí khác                                    | 32           | VI.8      | 2.308.804.407     | 125.030.754       |
| 13. | Lợi nhuận khác                                  | 40           |           | 3.645.974.940     | 8.615.311.610     |
| 14. | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế               | 50           |           | 203.172.809.288   | 217.471.906.274   |
| 15. | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành    | 51           | VI.9      | 41.186.310.250    | 43.693.178.485    |
| 16. | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại     | 52           |           | 0                 | 0                 |
| 17. | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp        | 60           |           | 161.986.499.038   | 173.778.727.789   |
| 18. | Lãi cơ bản trên cổ phiếu                        | 70           | VI.10     | 4194,15           | 4044,44           |

Số: 2206.01.02/2018/BCTC-NVT2

Ngày : 15 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

(Về báo cáo tài chính tổng hợp cho năm 2018)

*Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Lãnh Đạo, Công ty cổ phần CMC*  
Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần CMC, được lập ngày 15 tháng 03 năm 2019 từ trang 07 đến trang 43, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

**Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo**



Ban Lãnh đạo Công ty Cổ phần CMC chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Lãnh đạo xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, yêu cầu lập kế hoạch và thực hiện để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Lãnh đạo cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần CMC tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT**

**Phó Tổng Giám Đốc**

**Nguyễn Thị Hồng Thanh**

GCNĐKHNTK số: 0053-2018-124-1

**Kiểm toán viên**

**Nguyễn Thị Hạnh**

GCNĐKHNTK số: 1690-2018-124-1

## 5. Công tác Tổ chức, Lao động và Tiền lương.

|   |     |       |
|---|-----|-------|
| Tổng số LĐ toàn Cty đến thời điểm 31/12/2018: | 868 | Người |
| Trong đó Lao động tham gia BHXH:              | 863 | Người |
| Lao động thử việc:                            | 0   | Người |
| Hợp đồng thời vụ :                            | 05  | Người |

### Trong năm

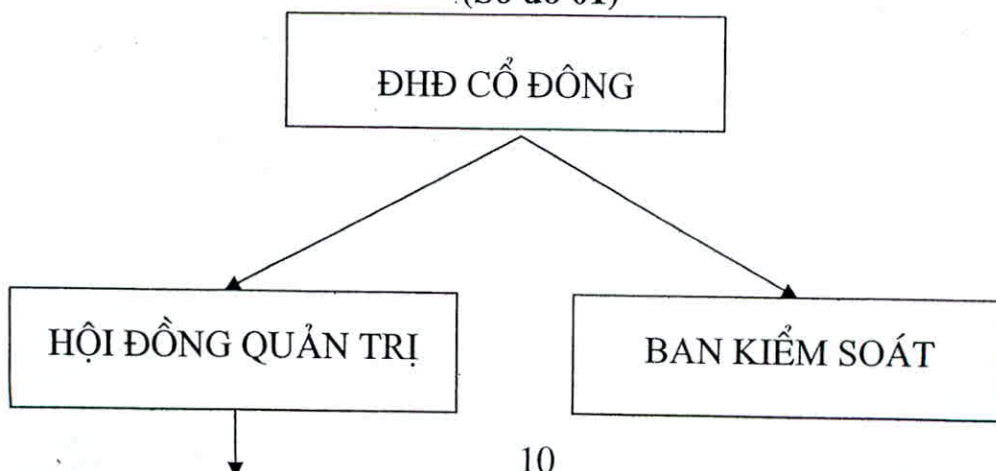
- Lao động tăng: **186** người
- Lao động giảm: **117** người.
- + Ông Kiều Sơn Hùng Phó tổng giám đốc ( nghỉ chế độ hưu trí từ 1/5/2018)
- Tiền Bảo hiểm xã hội phải nộp năm 2018 = **13,227** tỷ đồng
- Người lao động nộp qua lương= **4,341** tỷ đồng
- Công ty nộp **8,885** tỷ đồng. ( *Dư nợ Bảo hiểm đến 31/12/2018= 0 đồng*)

### *\*Tiền lương và chế độ của người lao động*

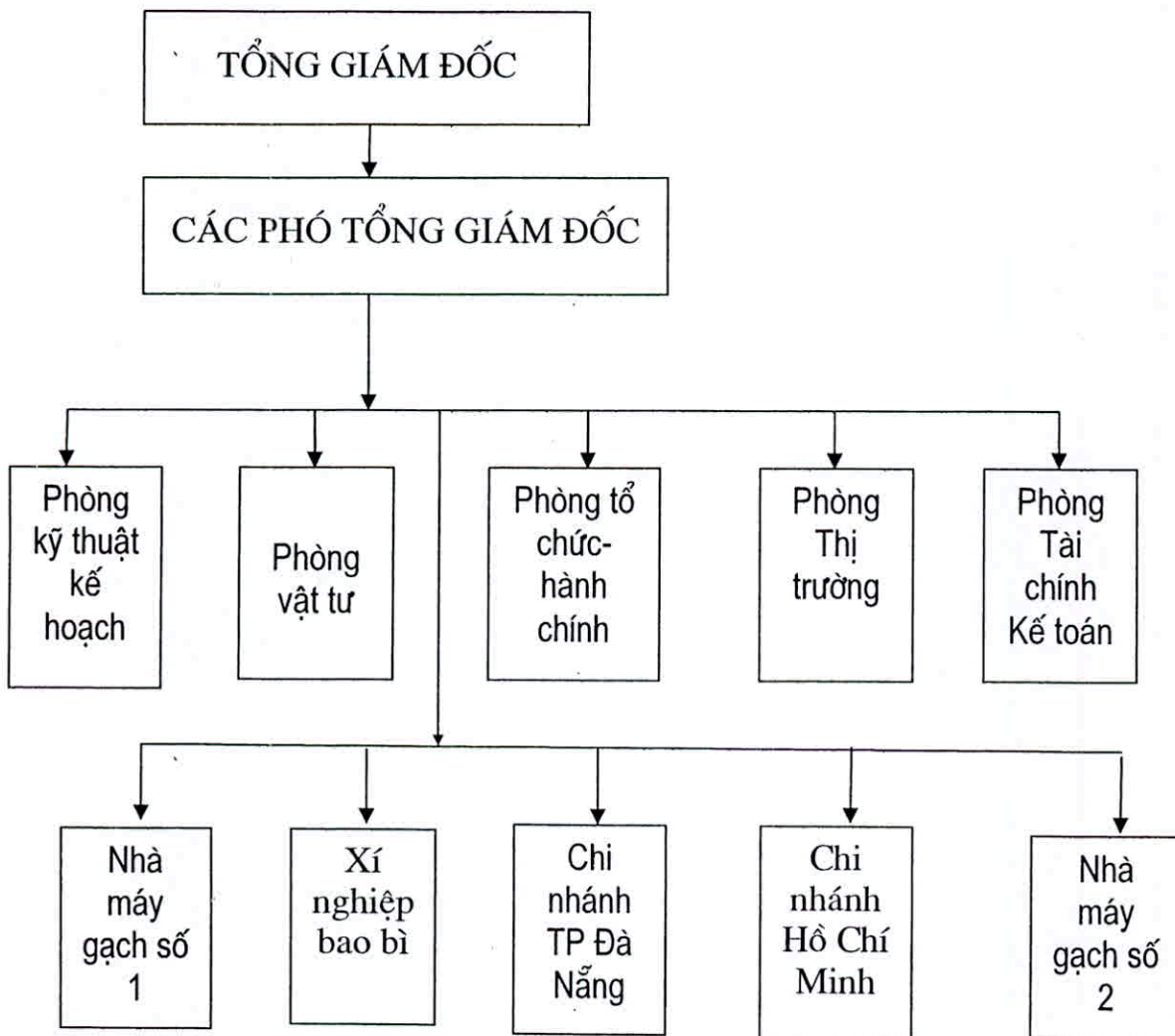
|  |                         |                  |
|--|-------------------------|------------------|
| Tổng quỹ tiền lương 12 tháng năm 2018                              | 6.486,đ x Tổng SLSX     | đồng             |
| Tổng tiền lương kinh doanh( Lương hàng tháng)                      | 89.660.823.249,         | đồng             |
| Tiền: Lễ tết, 1/5+2/9+ nghỉ hè, Thưởng năm 2018 , Phụ cấp HĐQT/BKS | 24.186.340.000,         | đồng             |
| Lương BHXH Trả cho ốm đau/ Thai sản:                               | 371.382.065,            | đồng             |
| <b>Tổng cộng</b>   | <b>114.218.545.314,</b> | <b>đồng</b>      |
| Tiền lương trên 1 m <sup>2</sup> sản xuất:                         | 6.486,                  | đồng             |
| Tổng Thu nhập bình quân CBCNV:                                     | 11.194.922,             | đồng/người/tháng |

### Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần CMC

(Sơ đồ 01)







**6. Sở hữu cổ phiếu và thù lao:**

| Stt      | Họ và tên                | Chức vụ hiện tại                                       | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | số cổ phiếu sở hữu (31/12//2018 ) | Thù lao( năm 2018) | Ghi chú                     |
|----------|--------------------------|--|---------------------|---------------------|-----------------------------------|--------------------|-----------------------------|
| <b>I</b> | <b>Hội đồng quản trị</b> |  |                     |                     |                                   |                    |                             |
| 1        | Nguyễn Quang Huy         | Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Giám đốc               | 20/7/1964           | Cử nhân kinh tế     | 2.468.707                         | 166.500.000        | Thành viên HĐQT từ 5/5/2016 |
| 2        | Dương Quốc Chính         | Phó Chủ tịch HĐQT - Phó tổng giám đốc – kế toán trưởng | 22/8/1957           | Cử nhân kinh tế     | 1.366.336                         | 135.000.000        | Thành viên HĐQT từ 5/5/2016 |

|           |                          |   |            |                              |         |             |   |
|-----------|--------------------------|---|------------|------------------------------|---------|-------------|---|
| 3         | Tạ Quang Vững            | Thành viên<br>HĐQT - Phó<br>tổng giám đốc             | 26/5/1979  | Cử nhân<br>kinh tế           | 315.225 | 11.000.000  | Thành<br>viên<br>HĐQT từ<br>5/5/2016                    |
| 4         | Nguyễn Phi Sơn           | Thành viên<br>Hội đồng quản<br>trị                    | 30/8/1983  | Cử nhân<br>kinh tế           | 0       | 36.500.000  | TV<br>HĐQT-<br>Đ.lập từ<br>5/5/2016<br>đến<br>15/4/2018 |
| 5         | Kiều Thế Vinh            | Thành viên<br>Hội đồng quản<br>trị                    | 09/01/1985 | Thạc sỹ<br>quản trị<br>Dự án | 113.107 | 111.000.000 | TV<br>HĐQT-<br>Đ.lập từ<br>5/5/2016                     |
| 6         | Nguyễn Thành<br>Chung    | Thành viên<br>HĐQT – Giám<br>đốc Nhà máy<br>gạch số 1 | 20/06/1975 | Cao đẳng<br>Hóa              | 140.000 | 74.500.000  | Thành<br>viên<br>HĐQT từ<br>15/4/2018                   |
| <b>II</b> | <b>Ban kiểm soát</b>     |   |            |                              |         |             |   |
| 1         | Nguyễn Thị Phương<br>Nga | Trưởng ban<br>kiểm soát                               | 02/8/1968  | Cử nhân<br>kinh tế           | 8.554   | 19.000.000  | Từ tháng<br>5/2016<br>đến<br>15/4/2018                  |
| 2         | Lê Văn Chiến             | TV Ban kiểm<br>soát-                                  | 07/7/1973  | Cử nhân<br>kinh tế           | 12.922  | 14.000.000  | từ tháng<br>5/2016<br>đến<br>15/4/2018                  |
| 3         | Nguyễn Thị Ngân<br>Hà    | TV Ban kiểm<br>soát-                                  | 09/7/1975  | Cử nhân<br>Hóa               | 17.289  | 58.000.000  | từ<br>15/4/2018<br>Là Trưởng<br>Ban KS                  |
| 4         | Bùi Nhân Chương          | TV Ban kiểm<br>soát-                                  | 02/06/1987 | Cử nhân<br>kinh tế           | 9.464   | 30.000.000  | Từ<br>15/5/2018<br>Là Thành<br>viên Ban<br>KS           |
| 5         | Nguyễn Minh Tuấn         | TV Ban kiểm<br>soát-                                  | 31/12/1987 | Cử nhân<br>kinh tế           | 2.000   | 30.000.000  | Từ<br>15/5/2018<br>Là Thành<br>viên Ban<br>KS           |



## 7. Giao dịch cổ phiếu:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |             | Lý do tăng, giảm ( mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--|---------------------------|-------|----------------------------|-------------|---|
|     |                           |  | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ % VDL |   |
| 1   | Kiều Thế Vinh             | Thành viên HĐQT                        | 40.852                    | 0,15  | 100.852                    | 0,27        | Mua/Bán đầu tư Kinh doanh                           |
| 2   | Nguyễn Thành Chung        | Thành viên HĐQT- Giám đốc NMG số 1     | 90.000                    | 0,24  | 113.000                    | 0,31        | Mua/Bán đầu tư Kinh doanh                           |
| 3   | Kiều Văn Linh             | Cha của ông Vinh Thành viên HĐQT       | 196.000                   | 0,69  | 151.200                    | 0,41        | Mua/Bán đầu tư Kinh doanh                           |
| 4   | Nguyễn Thị Thu Hồng       | Em gái nguyên Trưởng BKS               |                           |       | 500                        | 0,001       | Mua/Bán đầu tư Kinh doanh                           |
| 5   | Nguyễn Minh Tuấn          | Thành viên BKS                         | 2.000                     |       |                            | 0,005       |   |

## 8. CÔNG TÁC BÁN HÀNG

- Triển khai công tác quảng bá cho sản phẩm mới của Công ty và xây dựng thị trường tiêu thụ sản phẩm mới nhằm đáp ứng chỉ tiêu và kế hoạch năm 2018 như đã đề ra
- Đã cho quảng cáo sản phẩm Gạch Vi tinh và Thấm muối tan trên đài tiếng nói Việt Nam và Trên VTV1( trong khung giờ vàng)
- Tham gia Hội chợ VietBiu tại Thành Phố Hồ Chí Minh và Hà nội
- Triển khai, thực hiện công tác bán hàng tới các Đại lý và Nhà phân phối độc quyền trên cơ sở đảm bảo các chỉ tiêu về Doanh thu, sản lượng và đặc biệt không có nợ xấu( Nợ khó đòi) để phải xử lý
- Tổng sản lượng xuất bán được **17.267.971m<sup>2</sup>/18.000.000m<sup>2</sup>**( đạt **96,1%** Kế hoạch năm) Do các nguyên nhân chủ yếu như sau:
  - + Sản xuất Hàng đặt của các Nhà phân phối còn thiếu so với đơn hàng như Gạch sân vườn, Ngói lợp. Bên cạnh đó trong quá trình lập kế hoạch sản xuất cũng còn tồn tại một số mẫu sản phẩm chưa thật phù hợp, dẫn đến lượng hàng tồn và nhiều mẫu chưa cất lô hết cho gọn để bỏ mẫu.
  - + Gạch thấm muối tan và Vi tinh của Công ty chưa chiếm được thị phần tiêu thụ, sản lượng xuất bán còn thấp hơn so với các dòng sản phẩm khác.
  - Nhìn chung sản lượng xuất bán tỷ lệ thuận với sản lượng sản xuất và thấp hơn một chút, nên lượng tồn kho chưa giảm nhiều so với cùng kỳ năm ngoái

## 9. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

- Triển khai các quy định về tài chính, cân đối nguồn để đảm bảo cho công tác sản xuất và đầu tư không để ảnh hưởng đến vòng quay của đồng vốn.

- Hàng tháng kiểm kê thực tế nguyên liệu chính, vật tư tồn kho, theo dõi giá thành sản xuất của từng Nhà máy và chi tiết của 3 dây Nhà máy gạch số 2, để làm cơ sở giá bán cho các dòng sản phẩm ra thị trường.

- Đã quyết toán xong thuế năm 2016, 2017 với cơ quan Thuế Phú Thọ.

- Kiểm tra, theo dõi các phần Đầu tư Xây dựng cơ bản để lập quyết toán xây dựng và cho cơ quan Kiểm toán vào kiểm toán cho gọn các hạng mục.

- Thực hiện tốt công tác quyết toán Quý, 6 tháng, năm, đáp ứng yêu cầu của ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán HOSE góp phần tăng thanh khoản trong giao dịch của các nhà đầu tư CVT

## 10. CÔNG TÁC KỸ THUẬT

- Kiểm định thiết bị máy móc có yêu cầu nghiêm ngặt sau khi đến thời gian.

- Công tác theo dõi kiểm tra Định mức tiêu hao cho nguyên vật liệu/ vật tư cho sản xuất được duy trì hàng tháng, đã đem lại hiệu quả cao trong quá trình sản xuất, khắc phục, hạn chế trong các khâu lãng phí trong sản xuất

- Kiểm tra chất lượng, định lượng của nguyên liệu đầu vào như Than, Giầy, đã phần nào giảm thiểu được nguyên liệu không đảm bảo về chất cũng như lượng

- Hoàn thiện giấy phép đầu tư CMC2 giai đoạn 3 và đánh giá tác động môi trường (DTM) của dây số 3 (*Gạch Thấm muối tan và Vi tinh*)

Hoàn thành lập hồ sơ sản phẩm gạch Granit thấm muối tan đã được Bộ khoa học Công nghệ cấp giấy chứng nhận sản phẩm đổi mới công nghệ Quốc gia Việt Nam và kinh phí để mua các máy, thiết bị phục vụ sản xuất như Bộ máy phân tích thành phần Hóa học.

## 11. CÔNG TÁC VẬT TƯ

- Công tác nhập xuất vật tư phần nào đã đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh. Nguồn nguyên liệu đảm bảo chất lượng để phục vụ cho sản xuất gạch cao cấp, có kích thước lớn.



-Triển khai kịp thời các hợp đồng ngoại về cung ứng máy móc, thiết bị, vật tư đáp ứng cho công tác sản xuất. Tuy nhiên chưa thật chủ động các vật tư ngoại nhập cho công tác thay thế sửa chữa của Nhà máy

-Các thủ tục kê khai thuế nhập khẩu đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

## 12. CÔNG TÁC SẢN XUẤT

Nhà máy 1: 5.746.414 m<sup>2</sup> / 5.000.000 m<sup>2</sup> đạt 115% Kế hoạch năm

Nhà máy 2: 11.864.514 m<sup>2</sup> / 12.000.000 m<sup>2</sup> đạt 99% Kế hoạch năm

2 Nhà máy : 17.610.928 m<sup>2</sup> / 17.000.000 m<sup>2</sup> đạt 103% Kế hoạch năm

Kể từ tháng 7/2018 Công ty đã cho kiểm soát công tác định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu và vật tư cho sản xuất, hiệu quả tích kiệm trong giá thành sản xuất đã giảm được khá nhiều.

-**Tại Nhà máy gạch số 1:** nhìn chung sản xuất ổn định đạt chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra với sản lượng 500.000m<sup>2</sup>/tháng và chất lượng bình quân đạt 93,4% loại 1

- **Tại Nhà máy gạch số 2:**Sau khi quyết toán bàn giao và chạy thử đối với gạch Vi tinh và Thám muối tan. Dây truyền số 3(đã dẫn đi vào sản xuất nhưng chưa được kỳ vọng về sản lượng và chất lượng) Công ty sẽ mua Men Màu của Nhà cung ứng Nước ngoài để hỗ trợ trong Công nghệ sản xuất của Dây truyền số 2 và số 3 nhằm đảm bảo sản lượng và chất lượng theo thiết kế của dây truyền.

## 13. CÁC CHI NHÁNH

Chi nhánh Hà nội đã được cơ quan chức năng( Sở KHĐT Hà Nội) phê chuẩn ra quyết định giải thể Chi nhánh Hà Nội

Xí nghiệp xây dựng số 1 vẫn tồn tại chưa quyết toán giải thể

Chi nhánh Đà Nẵng về Nhân sự và tài chính đã không còn hoạt động theo mô hình hạch toán phụ thuộc Công ty kể từ ngày 1/07/2017( *Hiện đang làm thủ tục giải thể Chi nhánh*)

Chi nhánh Miền nam hoạt động theo mô hình hạch toán phụ thuộc ( Theo quy chế đã ban hành của Công ty).

## 14.CÔNG TÁC ĐẦU TƯ TRONG NĂM 2018

### Tại CMC 1:

1. Đầu tư 1 quả nghiên 60 tấn (đồng bộ)

2. Sửa chữa Trạm cân liệu:

3. Bổ sung thiết bị hút bụi và cải tạo ống hút:
4. Máy in kỹ thuật số: 01 máy
5. Xe ôTô ben vận tải đất: 01 chiếc
6. Đầu tư 1 máy cắt mài gạch cạnh khô cho sản phẩm gạch Thẻ
7. Đầu tư 1 kho chứa sản phẩm 1.000m<sup>2</sup>, trên nền đất trống của khu nhà tập thể đã dỡ:

### **Tai CMC 2:**

1. Đầu tư 1 ( ShoWroom) giới thiệu sản phẩm
2. Kho chứa sản phẩm cho gạch cao cấp
3. Nhà thể thao Đa năng cho CBCNV
4. Mua 1 xe nâng hàng dưới 3 tấn hàng loại KoMatSu
5. Mua 1 xe TOYOTA 2.5 Q. hàng Trong nước

### **15. CÔNG TÁC QUAN HỆ CỔ ĐÔNG**

- Chi trả cổ tức năm 2017 là 45% ( Trong đó 15% bằng tiền 30% bằng cổ phiếu để trả cổ tức ( nâng Vốn Điều lệ của Công ty từ **282.239.030.000,đồng lên 366.908.870.000,đồng**) các thủ tục chi trả bằng tiền và cổ phiếu đã hoàn tất.

- Điều lệ, Quy chế quản trị và giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty cũng đã được ban hành mới theo Vốn điều lệ của đơn vị.

- Ngày 31/7/2018 Công ty cổ phần chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam là cổ đông lớn của Công ty, có sở hữu 4.413.782 CP chiếm 12,02% Vốn điều lệ của Công ty

### **16. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH 2019**

- Căn cứ tình hình thực tế của để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã đề ra

+ Ưu tiên tập chung sản xuất cho các dòng sản phẩm cao cấp của Gạch Vi tinh, Thấm muối tan và gạch có kích thước lớn. Công tác sản xuất phải đạt chất lượng và sản lượng, giảm thiểu chi phí trong sản xuất tại tất cả các khâu nhằm giảm giá thành sản xuất.

+ Triển khai công tác bán hàng phát triển, tìm mở các nhà phân phối có năng lực, nhằm đáp ứng các điều kiện kinh doanh của sản phẩm cao cấp và phân phối ra thị trường, nắm bắt các sản phẩm ưu thế mà thị trường đang tiêu thụ được.



+ Các Phòng ban chức năng tập chung cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ phối kết hợp và kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, quy trình sản xuất, tiêu hao nguyên vật liệu để giảm thiểu chi phí hạ giá thành sản phẩm, đủ sức cạnh tranh với các nhà sản xuất gạch ốp lát trong nước. Đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

**a. Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2019:**

Doanh thu: 1.700 tỷ đồng

Lợi nhuận: 220 tỷ đồng

Sản xuất : 17 triệu m<sup>2</sup>

Xuất bán : 18 triệu m<sup>2</sup>

Nộp ngân sách: 90 tỷ đồng

Trả cổ tức: 30 %

Thu nhập : 10 triệu đồng/ người/tháng

**b. Công tác đầu tư trong năm 2019:**

- Nghiên cứu chuyển đổi nhiên liệu đốt Gas thay cho Than tại các lò nung của CMC 1 và CMC 2 ( *Do giá nguyên liệu than năm 2018 tăng liên tục, nguồn cung cấp khó khăn*)
- Nghiên cứu thay đổi các loại bếp đốt tích kiệm cho năng lượng
- Nghiên cứu đầu tư 2 dây truyền Sản xuất gạch công suất 9 đến 10 triệu m<sup>2</sup>/năm
- Lập hồ sơ dự án xin cấp đất tại các khu công nghiệp Phú Thọ với diện tích từ 20 đến 25 ha
- Thu hồi SHOWROOM chợ trung tâm Việt Trì để làm cửa hàng giới thiệu sản phẩm
- Triển khai xây dựng trên diện tích đất 1.700m<sup>2</sup> của Công ty tại khu công nghiệp Thụy Vân
- Đầu tư bổ xung 1 dây truyền sản xuất ngói và gạch các loại có công xuất từ 2,5 đến 3 triệu m<sup>2</sup>/năm tại CMC số 2.

**c. Công tác sản xuất trong năm 2019:**

- Tập chung nguồn lực cho sản xuất gạch cao cấp Vi tinh và Thấm muối tan
- Triển khai sản xuất gạch thanh lát nền 15x60 tại Nhà máy số 1 và 15x80 tại Nhà máy gạch số 2 cùng với Ngói trắng men kích thước mẫu mã mới
- Trú trọng công tác quản lý trong sản xuất và khoán định mức ( *Khoán chi phí*) cho 1 số lĩnh vực sau:
  - + Định mức cho men màu
  - + Vật tư thay thế, sửa chữa
  - + Vật tư phục vụ cho dây chuyền mài

+ Nguyên liệu Than và Gas

+ Bao bì

( *Tiến tới có lộ trình giao khoán cho sản xuất 100%*)

#### **d. Công tác Kinh doanh Bán hàng năm 2019:**

- Tập chung nghiên cứu thay đổi cơ cấu mẫu mã sản phẩm trong sản xuất
- Nghiên cứu thay đổi một số dòng sản phẩm mới phù hợp với thị trường như gạch thanh 15x60;15x80 và ngói tráng men có kích thước mẫu mã mới. Nhằm tăng hiệu quả, tiêu thụ thuận lợi
- Sắp xếp, nghiên cứu lại chính sách bán hàng. Đúc kết rút kinh nghiệm trong việc đặt hàng độc quyền, cắt giảm các thương hiệu tiêu thụ nhỏ và giảm thiểu số đầu mẫu sản phẩm
- Nghiên cứu ưu nhược điểm các chính sách bán hàng 2018, để lập kế hoạch bán hàng cho năm 2019 được hiệu quả
- Triển khai công tác quảng bá sản phẩm CMC trên truyền hình khu vực phía Nam và các hình thức quảng cáo khác.

#### **17. Công tác quản trị Công ty năm 2019:**

- Thông qua quy chế thi đua khen thưởng 2019 tập trung cho thưởng tích kiệm trong sản xuất, khi đi vào khoán chi phí
- Khắc phục quy định quản trị Công ty về thành viên Hội đồng quản trị độc lập( *Theo công văn của sở giao dịch HCM*)
- Thành lập 1 Phòng Cơ điện( Mục đích để quản lý theo dõi và tham mưu trong lĩnh vực quản lý Vật tư, nguyên liệu trong đầu tư, Sản xuất.

Năm 2018 Công ty đã phần nào hoàn thành cơ bản một số các chỉ tiêu. Năm 2018 vừa sản xuất kinh doanh vừa đầu tư, thay thế nâng công xuất. Song bên cạnh những kết quả đạt được như trên vẫn còn một số tồn tại cần phải khắc phục để Công ty duy trì ổn định và phát triển hơn nữa.

-Tổ chức và tăng cường các biện pháp giám sát kỹ thuật trong sản xuất để nâng cao hơn nữa về chất lượng sản phẩm tránh các lỗi kỹ thuật của sản phẩm không đáng có. Việc kiểm tra giám sát chất lượng còn chưa chặt để sản phẩm trên thị trường còn nhiều khiếu nại.

- Tiếp tục nghiên cứu quy trình cải tiến công nghệ hơn nữa để phát triển mới với từng loại sản phẩm.

Có kế hoạch cụ thể cho công tác bảo dưỡng định kỳ các thiết bị trên dây truyền, thiết bị cơ giới và các thiết bị khác.



- Đánh giá xem xét đi sâu vào thị trường sẵn có trong nước thay cho các thiết bị nhập khẩu nhằm khai thác hết các nguồn cung ứng, lựa chọn các nhà cung ứng tin cậy để giảm thiểu chi phí đầu vào.

- Mạnh dạn tìm hiểu thị trường để phát triển mới các nhà phân phối và mạnh dạn thanh lý chấm dứt với đại lý không hiệu quả.

- Phát huy tính sáng tạo, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác bố trí sắp xếp nhận sự đúng người đúng việc và định biên lao động cho phù hợp. Không để cán bộ công nhân viên không có việc làm, không ngồi chơi để hưởng lương. Cần trú trọng hơn cho công tác đào tạo lại nghề, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn có nhân lực kế cận và chuyên sâu nghiệp vụ tâm huyết với Công ty phát huy ý thức tự giác chấp hành nghiêm nội quy, quy chế đã ban hành, đẩy mạnh phong trào thi đua cải tiến kỹ thuật, sáng kiến.

- Tập chung cho công tác quảng bá thương hiệu, Nâng cao hơn nữa đời sống CBCNV

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần CMC, xin được báo cáo Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

*Trân trọng cảm ơn!*

*Huy*

CÔNG TY CỔ PHẦN CMC  
CHỦ TỊCH HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC



*Nguyễn Quang Huy*

T.C.P